

Số: 26/2026/VTGS-CBTT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 05 năm 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam

1. Tên tổ chức: Công ty cổ phần Chứng khoán VTG (VTGS)

- Mã thành viên: 038
- Địa chỉ: Tầng 1 và lửng Tầng 1, Tòa nhà Bến Thành Tower, số 172 – 174 Ký Con, Phường Bến Thành, Tp. Hồ Chí Minh
- Điện thoại liên hệ: (028) 3730 9999 Fax: (028) 3636 1725
- E-mail: info@vtgs.vn Website: <https://vtgs.vn/>

2. Nội dung thông tin công bố:

- Nghị quyết Hội đồng quản trị số 10/2026/VTGS-NQHDQT ngày 13/05/2026 về việc thông qua phương án vay vốn tại ngân hàng có giá trị từ 10% trở lên trên tổng tài sản của Công ty tại báo cáo tài chính được soát xét tại ngày 31/12/2025.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 13/05/2026 tại đường dẫn:

<https://vtgs.vn/quan-he-co-dong/hoi-dong-quan-tri/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết số 10/2026/VTGS-NQHDQT ngày 13/05/2026.

TM. TỔNG GIÁM ĐỐC
GIÁM ĐỐC KHỐI QUẢN TRỊ
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

NGUYỄN THỊ THANH THỦY

Số: 10/2026/VTGS-NQHDQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 05 năm 2026

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành
- Điều lệ Công ty cổ phần Chứng khoán VTG (“**Công ty**”);
- Biên bản kiểm phiếu của Hội đồng quản trị (“**HDQT**”) số 10/2026/VTGS-BBHDQT ngày 13/05/2026;
- Định hướng kinh doanh của Công ty.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua nhu cầu và phương án vay vốn năm 2026 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa (“**BIDV – CN NKKN**”) với các nội dung sau:

- Số tiền đề nghị cấp tín dụng/ bảo lãnh tối đa: 500 tỷ đồng.
- Mục đích đề nghị cấp tín dụng/ bảo lãnh:
 - + Đầu tư, kinh doanh cổ phiếu;
 - + Đầu tư, kinh doanh trái phiếu doanh nghiệp;
 - + Đầu tư, kinh doanh trái phiếu chính phủ, giấy tờ có giá và chứng khoán khác (không bao gồm cổ phiếu, trái phiếu doanh nghiệp và các chứng khoán khác có thể chuyển đổi thành cổ phiếu);
 - + Các nhu cầu vốn lưu động khác (chi phí hoạt động, trả lương, cấp bảo lãnh cho các hoạt động khác, kể cả bảo lãnh vay vốn).
- Thời hạn tối đa của Hợp đồng tín dụng/ Hợp đồng hạn mức/ Hợp đồng bảo lãnh cụ thể:
 - + Đối với các Hợp đồng tín dụng cụ thể: tối đa 06 (sáu) tháng kể từ thời điểm giải ngân/ ký hợp đồng;
 - + Đối với các Hợp đồng thấu chi cụ thể: thời hạn duy trì hạn mức thấu chi tối đa đến ngày 31/05/2027;
 - + Đối với các Hợp đồng bảo lãnh vay vốn: theo đề nghị tại từng lần phát hành bảo lãnh, phù hợp với thời hạn vay vốn theo Hợp đồng vay vốn cụ thể giữa Công ty



và Bên nhận bảo lãnh.

- Thời hạn duy trì hạn mức: tối đa 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng tín dụng hạn mức.
- Tài sản bảo đảm: Hợp đồng tiền gửi/ chứng chỉ tiền gửi/ giấy tờ có giá thuộc sở hữu của Công ty/bên thứ ba tại BIDV và/hoặc các tổ chức tín dụng thuộc danh sách các tổ chức tín dụng được BIDV chấp thuận trong từng thời kỳ.
- Nguồn trả nợ: Thu nhập từ hoạt động kinh doanh của Công ty.

Điều 2. Thông qua dự thảo các tài liệu xin cấp giới hạn tín dụng tại BIDV – CN NKKK, bao gồm:

- Giấy đề nghị cấp tín dụng kèm phương án kinh doanh;
- Phụ lục thông tin về người có liên quan của tổ chức.

Điều 3. Giao và ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT:

- Ký kết các tài liệu nêu tại Điều 2;
- Chủ động đàm phán các điều khoản chi tiết, quyết định triển khai việc ký kết, thực hiện/ gia hạn/ sửa đổi bổ sung các hợp đồng, giao dịch liên quan đến việc vay vốn nêu trên tại BIDV – CN NKKK, bao gồm: giấy đề nghị cấp tín dụng kèm phương án kinh doanh; hợp đồng; giấy nhận nợ; ủy nhiệm chi; giấy lĩnh tiền; hợp đồng bảo đảm; các giấy tờ liên quan đến việc công chứng, đăng ký giao dịch bảo đảm và các chứng từ liên quan khác với BIDV – CN NKKK và các bên liên quan nếu có phát sinh.

Điều 4. Chủ tịch HĐQT được ủy quyền một phần hoặc toàn bộ các công việc có liên quan đến nội dung tại Điều 3 nhằm hoàn thành nhiệm vụ được giao, đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp luật và nội bộ của Công ty.

Điều 5. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký. Các thành viên HĐQT, Ban tổng giám đốc, các phòng, bộ phận và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- HĐQT, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



THÁI HOÀNG LONG

